TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 489/2019/QĐST - HNGĐ	*Quận 4, ngày 09 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 419/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/8/2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1988
Địa chỉ: 92B/20/20 T, Phường X, Quận A, TP. Hồ Chí Minh
Bị đơn: Ông Lê Trọng H, sinh năm 1981
Địa chỉ: G28A đường C, Phường N, Quận A, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Lê Trọng H (Giấy chứng nhận kết hôn số 74, Quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân Phường N, Quận A, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 07/9/2006).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: không có
- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: không có.
- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng L nhận nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà đã nộp theo biên lai thu số 0024546 ngày 15/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận A. Bà L được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 4
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu VP – HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4
THẨM PHÁN

(Đã kí tên và đóng dấu)

Huỳnh Tấn Phát